

Số: 66/2021/QĐST-HNGĐ

Tuần G, ngày 21 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vì Thị Th**; sinh ngày 19/12/1999.

Nơi ĐKKHKT: Bản Nong T, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở hiện nay: Bản Tà P, xã Nà Nh, Thành Phố Điện Biên Ph, tỉnh Điện B.

Bị đơn: Anh **Cà Văn Th**; sinh ngày 08/11/1996.

Địa chỉ: Bản Nong T, Thị trấn T G, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vì Thị Th và anh Cà Văn Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Vì Thị Th và anh Cà Văn Th không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Chị Th, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Mỗi bên đương sự phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng chị Th tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai số 0007504 ngày 27/4/2021 tại Chi cục THADS huyện Tuần G, chị Th được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- UBND thị trấn Tuần Giáo, huyện T G (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện T G
- Kế toán (để biết);
- Đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình Hà